

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN TÌNH TRẠNG NGHIỆN INTERNET Ở THANH – THIẾU NIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Hữu Tài, Nguyễn Xuân Trường

Trường Đại học Chính trị

Tóm tắt: Mạng Internet đã và đang trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày với một lượng dữ liệu khổng lồ và sự tiếp cận vô cùng dễ dàng cho tất cả mọi người ở bất kỳ độ tuổi nào. Trong số đó, thanh thiếu niên là những người sử dụng Internet nhiều nhất. Với đặc điểm nổi trội là tính kết nối nhanh, chia sẻ rộng, chỉ cần một chiếc điện thoại hay một máy tính kết nối Internet, chúng ta có thể truy cập và tham gia vào rất nhiều trang mạng như: Facebook, Zalo, Youtube, Twitter,... và hàng loạt các tính năng, ứng dụng khác. Thật khó để tưởng tượng một thế giới không có mạng Internet do sự phổ biến và sức ảnh hưởng to lớn của nó. Tuy nhiên, nghiện Internet đã trở thành một mối lo thực sự, và còn được so sánh với các rối loạn gây nghiện khác. Trong phạm vi bài viết, thông qua việc nhận diện thực trạng các yếu tố tác động đến “nghiện Internet” ở thanh, thiếu niên, tác giả đưa ra những khuyến nghị cụ thể để giảm thiểu hiện tượng này trong xã hội.

Từ khóa: Nghiện Internet, những yếu tố, tác động, thanh, thiếu niên, thực trạng.

Nhận bài ngày 4.3.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 22.4.2021

Liên hệ tác giả: Nguyễn Hữu Tài; Email: tainguyencnxb@gmail.com

1. MỞ ĐẦU

Vào năm 1999 trong nghiên cứu của mình, Greenfield đã chỉ ra ở nước Mỹ có trên 18.000 người lạm dụng Internet quá mức [1]; tại Trung Quốc, các nghiên cứu cũng cho thấy khoảng 8,4% người sử dụng Internet ở mức độ nghiện, nghiên cứu tương tự tại Đài Loan là 17,55%, tại Hàn Quốc là 11,50% [2, tr.26-28]. Các nghiên cứu chủ yếu này chủ yếu lấy mẫu từ cộng đồng thanh thiếu niên. Năm 2018 Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã công bố một nghiên cứu về ảnh hưởng của mạng xã hội đối với giới trẻ châu Á khi khảo sát 6.000 thanh, thiếu niên ở độ tuổi từ 12-22 tại 3 nước châu Á là Việt Nam, Trung Quốc và Hàn Quốc. Kết quả cho thấy đã xuất hiện cái gọi là hội chứng “nghiện” mạng xã hội, nhiều người trong số này bị rơi vào trạng thái lệ thuộc thế giới ảo, gây ảnh hưởng không nhỏ đến công việc, học tập, sinh hoạt và sức khỏe.

Cho đến nay, “nghiện Internet” đã được các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý/hoạch định chính sách nhắc đến nhiều hơn như là một “căn bệnh xã hội mới” đang trở nên trầm trọng

hơn bởi những hệ lụy mà nó mang lại cho đời sống, sức khỏe, tâm lý của mỗi người và của cả cộng đồng xã hội. Việc nhận diện đầy đủ các yếu tố tác động đến “nghiện Internet” ở thanh, thiếu niên trong phạm vi bài viết có vai trò quan trọng, là cơ sở thực tiễn cho việc đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu và khắc phục tác động tiêu cực của hiện tượng này trong thực tiễn.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan niệm về nghiện Internet

Có thể hiểu một cách khái quát nghiện Internet ở thanh, thiếu niên liên quan đến việc sử dụng quá mức Internet để chơi trò chơi (*games*) và các mục đích khác, đến mức nó cản trở cuộc sống hàng ngày và khả năng ra quyết định. Nghiện game là khi trẻ không thể cắt giảm việc sử dụng Internet, bận tâm đến các hoạt động trực tuyến và xuất hiện các triệu chứng như lo lắng, buồn chán hoặc khó chịu sau vài ngày không lên mạng. Nghiện Internet ở trẻ em và thanh thiếu niên không phải là chỉ khi chúng sử dụng nội dung khiêu dâm hoặc chơi game; đúng hơn, đó là về việc sử dụng quá mức bất kỳ hoạt động trực tuyến nào. Một số triệu chứng nghiện Internet bao gồm: Thức khuya, thậm chí không ngủ để truy cập Internet; không nhận biết được thời gian khi truy cập Internet; trở nên kích động, chán nản, cáu kỉnh hoặc tức giận khi Internet bị gián đoạn; không làm bài tập về nhà hoặc việc vặt; thích thời gian lên Internet hơn là thời gian xã hội với gia đình hoặc bạn bè; không tuân thủ giới hạn thời gian sử dụng Internet; lén lút lên mạng khi không có ai xung quanh; hình thành mối quan hệ mới với những được kết nối thông qua Internet; mất hứng thú với các hoạt động khác. Như vậy, có thể hiểu nghiện Internet ở thanh, thiếu niên là việc sử dụng Internet có vấn đề, mang tính lạm dụng, dẫn đến suy giảm đáng kể chức năng của cá nhân trong các lĩnh vực cuộc sống khác nhau trong một thời gian dài.

2.2. Thực trạng việc “nghiện Internet” ở thanh, thiếu niên

Tại Việt Nam, theo điều tra quốc gia về thanh niên do Bộ Y tế, Tổ chức Y tế Thế giới và Quỹ nhi đồng Liên Hiệp Quốc tiến hành vào năm 2005 cho thấy 50% thanh thiếu niên ở thành thị và 13% thanh thiếu niên ở nông thôn đã sử dụng Internet. Phần lớn thanh thiếu niên trong nghiên cứu này, 69% trong số đó cho biết họ sử dụng Internet để trò chuyện và 62% cho biết họ sử dụng Internet để chơi trò chơi trực tuyến [18]. Một nghiên cứu khác vào năm 2004 đã xác định Internet là một không gian mới ở Việt Nam, nơi mà thanh thiếu niên có thể trao đổi khá thoải mái [3]. Mới nhất, theo số liệu báo cáo Digital Việt Nam 2020 tính đến tháng 1 năm 2020, có 68.17 triệu người sử dụng Internet chiếm 70% dân số, trong số đó có 65 triệu người dùng các trang mạng xã hội chiếm 67% dân số của cả nước. Trong đó, tổng số người sử dụng các dịch vụ có liên quan tới Internet tại Việt Nam đã chính thức tăng khoảng 6,2 triệu (tăng hơn 10,0% kể từ tháng 01 năm 2019 tính đến năm tháng 01 năm 2020. Cũng theo số liệu từ báo cáo này, trung bình hàng ngày một người ở nước ta dành 6 giờ 30 phút (tức hơn ¼ ngày) để sử dụng/truy cập Internet. Trong đó, khoảng 2 giờ 22 phút cho việc sử dụng các trang mạng xã hội, 2 giờ 09 phút cho việc xem truyền hình, 1 giờ 01 phút cho việc nghe nhạc và các dịch vụ trực tiếp và 1 giờ cho việc chơi điện tử [6, tr.22]. Đáng

chú ý là 70,1% người dùng các trang mạng xã hội ở nước ta có độ tuổi từ 13 đến 34 [6, tr.41] với các trang mạng xã hội được dùng nhiều và phổ biến như Facebook 90%, Youtube 89%, Zalo 74%, Facebook messenger 74%, Instagram 46%, Tiktok 39%,... [6, tr.42]

Trong phạm vi của bài viết, ngoài những nguyên nhân thuộc về chủ quan bên trong thanh, thiếu niên như: nhu cầu thể hiện bản thân, nhu cầu được kết nối và thuộc về nhóm/cộng đồng,... Tuy nhiên, những yếu tố tác động thuộc về khách quan cũng là những nguyên nhân quan trọng, có ảnh hưởng to lớn tới nghiện Internet ở thanh, thiếu niên Việt Nam hiện nay.

2.3. Những yếu tố tác động

Những yếu tố tác động đến tình trạng “nghiện Internet” ở thanh, thiếu niên Việt Nam hiện nay có thể nhận diện, bao gồm: Đặc điểm của truyền thông trên mạng Internet; Sự phát triển của các phương tiện truyền thông di động và cơ sở hạ tầng Internet ở Việt Nam; Sự biến đổi của giáo dục gia đình và nhà trường; Thiếu sân chơi trầm trọng các khu vực vui chơi, giải trí lành mạnh đặc biệt là ở khu vực thành thị. Cụ thể:

2.3.1. Đặc điểm của truyền thông trên mạng Internet

Truyền thông trên nền tảng Internet ngày càng được nhiều người sử dụng, cụ thể đến tháng 1/2020 có 68,17 triệu người sử dụng Internet chiếm 70% dân số [6, tr.22], bởi nhờ những đặc điểm, tính năng, ưu thế vượt trội so với các phương thức truyền thông cũ/truyền thống như sau:

- Nội dung thông tin phong phú, đa dạng về mọi thể loại, lĩnh vực, trình độ kiến thức nên thỏa mãn được nhu cầu của mọi đối tượng có tuổi tác, nghề nghiệp, sở thích, học vấn khác nhau. Cụ thể theo bảng xếp hạng Inclusive Internet Index của tờ Economist, Việt Nam gây ấn tượng mạnh ở mục Relevance khi đứng thứ 18/75 nhờ sự phong phú của nội dung địa phương như tin tức, thông tin tài chính, sức khỏe, giải trí, kinh doanh,... bằng ngôn ngữ địa phương [15]. Dung lượng thông tin lớn và ngắn gọn, được lấy từ nhiều nguồn khác nhau [5, tr.3], không bị trở ngại về không gian, thời gian, biên giới quốc gia.

- Cách truy cập, tìm kiếm rất đơn giản, tiện ích, linh hoạt, có thể sử dụng mọi nơi, mọi lúc, bởi vì môi trường Internet là môi trường mở, cho phép người sử dụng được tự do cung cấp, tìm kiếm và sử dụng thông tin [4, tr.2]. Do đó chỉ cần có một máy tính hoặc điện thoại nối mạng, thay vì phải đợi chờ, thao tác phức tạp như các cách tra cứu truyền thống. Người dùng có thể tự do lựa chọn tin tức, phim ảnh, các chương trình ca nhạc, tác phẩm văn học, loại hình giải trí,... tại chỗ mà không phải đi lại hay tốn kém chi phí.

- Các thông tin được đăng tải thường xuyên, liên tục, cập nhật. Chẳng hạn, riêng tin tức trên Google News được tự động cập nhật 2 phút/lần với khoảng 1200-1500 tin mới/ngày [5, tr.76]. Các tin, bài, nội dung không phải qua các khâu in ấn, phát hành, thao tác công bố đơn giản, luôn cập nhật nhanh nhất những tin tức sốt dẻo, những bộ phim, chương trình ca nhạc “hot”, những sản phẩm mới “ra lò”,... Do vậy, thông tin được truyền đạt kịp thời, tức thì, phù hợp với “nhịp sống số” của thời hiện đại.

- Truyền thông trên mạng Internet bên cạnh việc tìm kiếm và cung cấp thông tin, còn

tạo ra khả năng giao lưu, chia sẻ, kết nối cộng đồng rất thuận lợi. Đây là tính năng đặc biệt hấp dẫn đối với giới trẻ ngày nay [4, tr.4]. Sức tác động của thông tin rất rộng, cùng lúc lan toả tới đông đảo các tầng lớp trong xã hội.

- Truyền thông trên Internet tạo điều kiện cho sự bình đẳng hơn trong tiếp nhận và xử lý thông tin, tính dân chủ hơn trong đánh giá và bình luận thông tin, đáp ứng nhu cầu của một xã hội phát triển. Bởi, bản chất công nghệ, Internet là môi trường mở hướng tới tự do Internet cho cộng đồng trên toàn thế giới, cho phép người sử dụng được tự do cung cấp, tìm kiếm và sử dụng thông tin mà không có giới hạn về địa lý, lãnh thổ. Điều đó một mặt tạo điều kiện thuận lợi một cách tối đa cho người muốn sử dụng Internet, loại bỏ tối đa những ràng buộc về pháp lý, những mặc cảm trong ý thức để tham gia vào môi trường thông tin trên Internet [4, tr.3].

- Về hình thức, do có thể đồng thời tích hợp truyền thông đa phương tiện (*multimedia*) văn bản, âm thanh, hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, đồ họa, băng ghi hình (*video*),... với sự trợ giúp của công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến, màu sắc phong phú, nên rất sinh động, bắt mắt, hấp dẫn người dùng.

Chính những đặc điểm trên mà các cách thức truyền thông mới thông qua Internet đã phát triển một cách nhanh chóng và ngày càng chiếm ưu thế trong xã hội đương đại. Theo đó, tham gia mạng Internet đã trở thành nhu cầu không thể thiếu của nhiều người trong cuộc sống hằng ngày, nhất là thanh thiếu niên.

Tuy nhiên, điều đáng quan tâm lo ngại nhất hiện nay là nhiều thông tin, ứng dụng (đặc biệt là các ứng dụng Game Online) trên nền tảng Internet có hàm chứa nội dung xấu độc, dụ dỗ, lôi kéo người tham gia như: phim ảnh khiêu dâm, lối sống trụy lạc, kích động bạo lực, khiêu khích chiến tranh, chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo (Theo số liệu, ở nước ta hiện có hơn 200 trang mạng (*website*) bản, 42 trang mạng được cho là cực kỳ nguy hại đối với người dùng, được ẩn nấp dưới dạng trang web giải trí, nhất là web xem phim [7]). Với những đặc tính hấp dẫn, lôi cuốn đó rất dễ làm cho thanh thiếu niên tham gia bị sa vào “biển thông tin”, “ma trận Games” hỗn loạn lúc nào mà không hay biết, làm cho giới trẻ sao nhãng việc học hành, giảm năng suất lao động, tinh thần uể oải, sa sút, dành nhiều thời gian vào thế giới ảo trong đời sống thực. Đây chính là tác nhân có sức hút lớn, lôi kéo sự tham gia Internet quá mức làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tâm sinh lý và việc hình thành, phát triển nhân cách, lối sống tốt đẹp của con người nhất là thanh, thiếu niên.

2.3.2. Sự phát triển của các phương tiện truyền thông di động và cơ sở hạ tầng Internet ở Việt Nam

Sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông và cơ sở hạ tầng Internet ở nước ta được biểu hiện trên 3 khía cạnh, cụ thể: i) tính đến tháng 1 năm 2020 ở nước ta có tới hơn 145,8 triệu số kết nối mạng dữ liệu di động tại Việt Nam, tương đương với khoảng 150% trên tổng dân số mà Việt Nam đang có. Trong đó, với 53% điện thoại di động có kết nối mạng từ 3G đến 5G, 89% di động kết nối có trả tiền [5, tr.53]. Điều đó có nghĩa là mỗi người có thể sử dụng nhiều thiết bị di động khác nhau để luân phiên sử dụng Internet vào

các mục đích như: giải trí, công việc, học hành,...; ii) Về cơ sở hạ tầng, tốc độ truy cập Internet vẫn tăng trưởng hàng năm. Cụ thể theo báo cáo, tốc độ truy cập Internet trung bình ở điện thoại là 21.56 MBPS (tăng 41% so với năm 2019) và ở máy tính là 43.26 MBPS (tăng 59%) so với năm 2019 [6, tr.26]; iii) Một điểm nhấn nữa thiết bị truyền thông Tivi, đặc biệt với sự ra đời của các dòng Tivi thông minh (*Smart TV* – tivi kết nối trực tiếp Internet) vẫn tỏ ra cực kỳ hiệu quả với mức độ tiếp cận lên tới 97% người trưởng thành [17]. Nhờ đó những nội dung mà tivi đem tới cũng trở nên thú vị, đa dạng hơn và vẫn là “món ăn tin thần” không thể thiếu của giới trẻ.

Sự phát triển mang tính đa dạng của các phương tiện truyền thông và sự cải thiện cơ sở hạ tầng cùng với đó là sự gia tăng tốc độ truy cập Internet đã tạo ra những điều kiện thuận lợi tối đa cho thanh, thiếu niên trong sử dụng, truy cập, khai thác, chia sẻ thông tin trên mạng Internet đặc biệt là các trang mạng xã hội, các ứng dụng Games Online. Sự thuận lợi/dễ dàng trong việc sử dụng kết hợp với tính đa dạng, phong phú, hấp dẫn về nội dung, khả năng cập nhật thông tin liên tục, cùng với tính năng tương tác mạnh mẽ của các ứng dụng trên Internet đã làm cho số đông giới trẻ với đa dạng những nhu cầu trên Internet trở nên lạm dụng, rời lẹ thuộc, dẫn đến “nghiện Internet” là điều khó tránh khỏi như những số liệu và kết quả nghiên cứu ở phần trên đã chỉ ra.

2.3.3. Sự biến đổi của giáo dục gia đình và nhà trường

Nhìn từ bề ngoài, nghiện Internet là vấn đề nằm ở thanh, thiếu niên và các đặc điểm của Internet như nội dung đa dạng, mang tính hấp dẫn cập nhật liên tục tính kết nối, tương tác rất cao,... Nhưng qua các kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học đều có thể nhìn thấy hoặc cảm nhận thấy mối tương quan chặt chẽ của những khiếm khuyết trong giáo dục gia đình như về thời gian, phương châm giáo dục, phương pháp giáo dục của bố mẹ, ông bà/người thân đối với vấn đề “nghiện mạng Internet” ở con cái trong gia đình.

- Đối với giáo dục gia đình, nghiện Internet ở thanh, thiếu niên xuất phát từ một số nguyên nhân:

Thứ nhất, việc thiếu vắng sự chăm sóc, giáo dục của các bậc cha mẹ đối với con cái; cùng với đó về thời gian quan tâm, chăm sóc một bộ phận cha mẹ dành cho con cái dường như bị suy giảm [13]. Việc giao cho con cái những chiếc điện thoại thông minh, máy tính bảng, Tivi thông minh có kết nối Internet để làm những công việc khác nhau là một ví dụ điển hình trong giáo dục gia đình hiện nay;

Thứ hai, không ít gia đình vẫn/đang khoán trắng cho xã hội và nhà trường trong việc giáo dục/quản lý con em họ [14];

Thứ ba, nhiều bậc cha mẹ còn thiếu kỹ năng và phương pháp giáo dục con cái một cách khoa học, phần lớn các bậc làm cha, làm mẹ có cách tiếp cận đối với vấn đề sử dụng Internet của con cái chưa hợp lý, thiếu tích cực dẫn đến cấm đoán hoặc bỏ mặc các em sử dụng theo sở thích mà không/thiếu kiểm soát. Theo đó, ở Việt Nam phần lớn trẻ em tự học cách dùng Internet – 68%, hoặc học từ bạn bè – 17%, rất ít học từ cha mẹ mình – 2% hoặc nhà trường 11% [16].

Do vậy, hiện nay, ở nước ta phần lớn thanh thiếu niên sa vào tội phạm, tệ nạn xã hội hoặc lựa chọn các xu hướng lối sống tiêu cực, sa đọa như buông thả bản thân, nghiện game online, ích kỷ, thờ ơ vô cảm, hành xử bạo lực,... đều do thiếu sự quan tâm, quản lý, giáo dục của gia đình [10].

- Đối với giáo dục ở các nhà trường:

Thứ nhất, việc học tập căng thẳng do chương trình, nội dung nhiều/nặng (ngoài việc trẻ phải học chương trình chính khóa tại trường, còn phải học thêm các môn học văn hóa và phải tham gia học tập nhiều nội dung khác tại trường và tại các cơ sở ngoài trường,...). Trong khi đó, do công việc bận và nhiều khó khăn trong cuộc sống, sự hỗ trợ của thầy giáo/cô giáo trong học tập đối với trẻ còn hạn chế;

Thứ hai, môi trường học đường bất ổn (bất ổn trong môi trường học đường hiện diện thông qua tệ bắt nạt và mâu thuẫn giữa bạn bè đồng trang lứa), đặc biệt là hiện tượng bạo lực học đường có xu hướng gia tăng số vụ và tính chất nguy hiểm (trung bình mỗi năm tại Việt Nam xảy ra khoảng 1600 vụ học sinh đánh nhau trong và ngoài trường học, riêng năm 2018 đã xảy ra hơn 2000 vụ, tăng gấp 13 lần so với 10 năm trước [12]; và gặp trở ngại trong các mối quan hệ tình cảm với bạn bè là những yếu tố nguy cơ tiềm ẩn đối với việc tìm đến Internet ở thanh thiếu niên; Xa gia đình và ở nội trú đối với không ít học sinh trong trường học cũng là tác nhân khiến cho một bộ phận thanh thiếu niên tìm kiếm đến Internet để bù đắp cho những thiếu hụt về tình cảm.

2.3.4. Thiếu sân chơi trầm trọng các khu vực vui chơi, giải trí lành mạnh đặc biệt là ở khu vực thành thị

Vui chơi giải trí là nhu cầu không thể thiếu đối với thanh, thiếu niên trong giai đoạn hiện nay, ngoài nhu cầu được học tập trong một môi trường tốt thì nhu cầu được học các bộ môn năng khiếu và tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh là điều rất cần thiết, qua đó giúp thanh, thiếu niên phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ. Tuy nhiên, trong nhiều năm trở lại đây tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mạnh mẽ đã làm gia tăng mạnh mẽ quá trình đô thị hóa (nhìn một cách bao quát, có thể thấy, hệ thống đô thị Việt Nam đã có bước phát triển nhanh chóng, tỷ lệ đô thị hóa tăng nhanh từ 19,6% với 629 đô thị năm 2009 lên khoảng 36,6% với 802 đô thị năm 2016. Tính đến hết năm 2018, Việt Nam đã có 819 đô thị (tăng 6 đô thị so với năm 2017); tỷ lệ đô thị hóa cả nước đạt khoảng 38,4% (tăng 0,9% so với năm 2017) [10]) từ thành phố lớn cho đến các miền quê đang thu hẹp nhanh chóng không gian vui chơi cho thanh thiếu niên ở cả đô thị và vùng nông thôn. Trong các dịp hè, vấn đề sân chơi, nhất là sân chơi an toàn dành cho giới trẻ là vấn đề xã hội đang ngày càng trở nên bức thiết. Từ thực tiễn trên đã sinh ra một số hệ lụy tiêu cực tới sự phát triển của thanh thiếu niên như: trong các tháng hè trẻ chủ yếu sử dụng/làm bạn với Smartphone, Ipad, máy tính với các trò game vô bổ, thậm chí độc hại ở trên Internet. Ở các làng quê, chính sự nghèo nàn của các dịch vụ giải trí và không gian vui chơi là những lý do khiến cho vô số các cơ sở kinh doanh điện tử, Internet trở nên đông đúc vào mỗi dịp hè, mà phần lớn các “khách hàng” ở độ tuổi 8 - 15 tuổi. Không ít em đã tập chơi và nghiện các trò chơi mang tính kích

động, bạo lực, hoặc có nội dung đòi truy, dễ làm phát sinh những suy nghĩ tiêu cực, những hành động lệch lạc, thậm chí là vi phạm pháp luật [11].

Có thể nhận thấy, không có/thiếu sân chơi đang là vấn đề tồn tại lớn nhất đối với nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh của thanh, thiếu niên ở nước ta hiện nay. Giới trẻ không biết chơi ở đâu, chơi những gì, không biết chơi ở đâu là vui, là an toàn,... từ đó việc thiếu hẳn cả không gian cho những nhu cầu giải trí lành mạnh là một tác nhân khiến thanh thiếu niên tìm đến Internet, tìm đến game online. Cùng với đó, việc bị bạn bè dụ dỗ, lôi kéo, “nướng” thời gian vào Internet, vào game online, vào các kênh giải trí ở các trang mạng xã hội là điều khó tránh khỏi ở thanh thiếu niên khi mà nhận thức về những mối nguy hại của việc “nghiện Internet” là chưa thực sự đầy đủ, đúng đắn ở các em.

3. KẾT LUẬN

Nghiện Internet ở thanh thiếu niên Việt Nam đã được các nhà khoa học đưa ra từ những năm đầu thập niên thứ hai của thế kỷ XXI cho đến nay và đang trở thành một hội trong những hội chứng “nghiện” để lại nhiều hệ lụy, tác động xấu mang tính lâu dài tới cộng đồng, tới xã hội. Sự gia tăng và trở nên khó kiểm soát hơn của hiện tượng “nghiện Internet” ở thanh, thiếu niên nước ta trong nhiều năm gần đây là tổng thể của một quá trình nhân quả có tương quan mạnh mẽ giữa những điều kiện khách quan, bên ngoài kết hợp với những yếu tố chủ quan, bên trong bản thân thanh thiếu niên. Trong đó, yếu tố bên trong thuộc về nhu cầu, nhận thức của thanh thiếu niên đối với sử dụng Internet chưa đúng mực là điều kiện “cần” và những yếu tố/điều kiện xã hội tác động là điều kiện “đủ” để hiện tượng này đang có xu hướng gia tăng theo thời gian.

Những nguyên nhân/nguồn gốc của hiện tượng “nghiện Internet” đã được các phương tiện truyền thông đại chúng, các nhà nghiên cứu ở các khoa học khác nhau chỉ ra khá toàn diện đầy đủ. Tuy vậy, những hệ lụy/tác động tiêu cực đó không đơn thuần chỉ mang lại những tác động tiêu cực cho xã hội, nó còn gây ra những tác động tiêu cực khác ảnh hưởng lớn tới sự phát triển toàn diện về nhân cách, phẩm chất, đạo đức và năng lực, sức khỏe, hành vi, tâm lý của thanh, thiếu niên – những người chủ tương lai đất nước. Do đó, cốt lõi của vấn đề “nghiện Internet” ở thanh thiếu niên ở Việt Nam hiện nay đòi hỏi cả xã hội, cả hệ thống chính trị cần nhận diện đúng đắn, đầy đủ các chiều cạnh của những yếu tố/điều kiện xã hội tác động đến hiện tượng này để có các biện pháp giáo dục phù hợp, mang tính khả thi từ gia đình, nhà trường, xã hội nhằm giảm thiểu nó trong tiến trình phát triển của đất nước trước những bối cảnh, điều kiện mới.

Các nghiên cứu khoa học xã hội cũng như của các nghiên cứu của y học, sinh học đã chỉ rất rõ những hệ lụy/tác động tiêu cực của hiện tượng “nghiện Internet” đối với xã hội nói chung và với bản thân con người và với thanh, thiếu niên nói riêng. Trong phạm vi của việc phân tích những yếu tố tác động đến tình trạng nghiện Internet ở thanh thiếu niên Việt Nam hiện nay từ phương diện của những yếu tố xã hội, chúng tôi có đề xuất một số khuyến nghị mang tính hàm ý về giải pháp, cụ thể:

Thứ nhất, đối với các gia đình, đặc biệt là những gia đình hạt nhân ở các đô thị, vùng

ven đô cần dành nhiều thời gian hơn để quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ đối với con cái trong gia đình. Muốn vậy, cần có sự chủ động, tính khoa học trong sắp xếp/bố trí giữa các loại hình công việc. Cần thay đổi phương thức tiếp cận theo hướng chủ động đối với sử dụng Internet, tăng cường sự hiểu biết trên Internet để có thể dạy dỗ con cái sử dụng Internet đúng mục đích, phù hợp; hiểu biết về Internet hơn cũng là phương cách kiểm soát việc sử dụng Internet của con cái linh hoạt, khoa học và đảm bảo tính chặt chẽ.

Thứ hai, đối với các nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân cần tinh giản, giảm bớt các nội dung, chương trình học không còn cần thiết, các học phần lý thuyết không phù hợp với cuộc sống hiện đại. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi học kỹ năng, thể dục thể thao, các hoạt động vận động để giúp học sinh có thể học hỏi được thêm nhiều các kỹ năng sinh tồn trong thực tiễn cuộc sống đồng thời có sự phát triển về thể chất. Có các biện pháp phòng ngừa, trừng phạt đối với các bất ổn, bạo lực học đường. Các thầy cô giáo cần tăng cường quan tâm, động viên, khích lệ các em học sinh trong học tập, rèn luyện, giúp đỡ các em trong những tình huống thực tế.

Thứ ba, các cấp chính quyền từ Trung ương tới địa phương cần tăng cường các biện pháp dành quỹ đất xây dựng khu vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên, đặc biệt là trong các dịp hè. Đối với các cơ quan chức năng cần quản lý chặt chẽ, kiểm duyệt nghiêm ngặt các nội dung được đăng tải trên Internet; có những chế tài xử phạt thật nghiêm minh/đủ sức răn đe đối với các chủ thể tạo ra các trang website đen, bản trên Internet, các game online có nội dung trái với thuần phong mỹ tục/kích động bạo lực,...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Đức Anh., Michael W. Ross., Eric A. Ratliff (2008), “Internet influences on sexual practices among young people in Ha Noi, Viet Nam”, *Culture, Health & Sexuality*, 10 (S) 201 - 213.
2. Laura Widianto & Mary McMurrin (2004), “The Psychometric Properties of the Internet Addiction Test”, *Cyber Psychology & Behavior*, Volume 7, Number 4.
3. Nguyễn Huy Hoàng (2019), “Bạo lực học đường gia tăng - Sự xuống cấp nghiêm trọng của các giá trị đạo đức”, trên trang <https://vovgiaothong.vn>, đăng ngày 24 tháng 4 năm 2019, truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2020.
4. Phương Liễu, Gia An (2019), “Nghiện mạng xã hội và những hệ lụy”, trên trang <http://www.baodongnai.com.vn>, đăng ngày 16 tháng 9 năm 2019, truy cập ngày 25 tháng 6 năm 2020).
5. Vũ Ngọc (2019), “Nghiện ở trẻ em và thanh thiếu niên”, trên trang <https://tamlyvietphap.vn> đăng ngày 12 tháng 8 năm 2019, truy cập ngày 28 tháng 6 năm 2020.
6. Hoàng Vĩnh Bảo (2012), “Một số vấn đề cần quan tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thông tin điện tử trên Internet và mạng xã hội”, Bài phát biểu tại *Lễ kỷ niệm 15 năm*

ngày Internet có mặt Việt Nam, Hà Nội.

7. Phạm Thị Hằng (2018), *Ảnh hưởng của văn hóa phương Tây đến sinh viên Hà Nội trong bối cảnh hội nhập quốc tế (Qua điện ảnh, thời trang, ẩm thực)*, Luận án Tiến sĩ Văn hóa học, Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội
8. Hootsuite và We are Social (2020), *Báo cáo Digital Việt Nam 2020*, Hà Nội.
9. Bộ Y tế, Tổ chức Y tế Thế giới, Quỹ Nhi đồng Liên hiệp quốc (2005), *Báo cáo Điều tra quốc gia về thanh thiếu niên*, Hà Nội.

CONTRIBUTING FACTORS TO INTERNET ADDICTION AMONG TEENAGERS IN VIET NAM

Abstract: *The Internet has become an indispensable part of human life as it contains a huge amount of data and allows easy access for users of any ages including teenagers who use the Internet the most. Internet users can visit websites and use applications such as Zalo, Youtube, Twitter as well as numerous outstanding features. They can share information widely as long as they have a smartphone or a computer connected to the Internet. Now that the Internet is popular and influential, it is hard to imagine a world without the Internet. Nonetheless, Internet addiction has become a cause for concern and been compared to other addictive disorders.*

Key words: *Internet addiction, teenagers, contributing factors, impact, reality.*